TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2023/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 13 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 30/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về việc nuôi con khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh **Phạm Văn C**, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Chị **Bùi Thị T**, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Tổ H, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Là: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Phạm Văn C và chị Bùi Thị T tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau vào năm 1991 đến năm 2014 anh chị làm thủ tục đăng ký kết hôn lại tại UBND xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình theo Giấy chứng nhận kết hôn số 35, quyển số 01/2014, ngày 09 tháng 7 năm 2014. Sau kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 15 năm thì phát sinh mâu

thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, cách sống, thường xuyên xảy ra cãi vã và đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay. Nay anh C và chị T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, thời gian sống ly thân đã lâu, không còn ràng buộc, do đó, anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Việc ly hôn anh chị đều đã suy nghĩ kỹ và tự nguyện, anh chị đề nghị Tòa án công nhận.

[2] Về nuôi con chung: Anh Phạm Văn C và chị Bùi Thị T có ba con chung là con Phạm Thành Tr, sinh ngày 14 tháng 6 năm 1992, con Phạm Thị Ch, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1995 và con Phạm Ngọc Tn, sinh ngày 21 tháng 02 năm 2008. Ly hôn: Đối với con Tr và con C đều đã thành niên, có sức khỏe tốt, có việc làm, có thu nhập ổn định, tự lập được cuộc sống, do đó, anh C, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với con Tn, để con ổn định cuộc sống và theo nguyện vọng của con, anh C và chị T thống nhất thỏa thuận chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng con Tn, anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con Tn cùng chị T số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/01 tháng (một tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 03 năm 2023 đến khi con Tn đủ 18 tuổi. Thỏa thuận của anh C, chị T về việc nuôi con chung là tự nguyện, đảm bảo quyền lợi của con, anh chị đề nghị Tòa án công nhận.

[3] Về chia tài sản chung: Anh Phạm Văn C và chị Bùi Thị T thống nhất anh chị tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, anh chị không đi vay và không cho ai vay nợ chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Phạm Văn C và chị Bùi Thị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

XÉT THẤY:

Anh Phạm Văn C và chị Bùi Thị T đã thực sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con. Sự thỏa thuận của anh chị không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Anh Phạm Văn C và chị Bùi Thị T thuận tình ly hôn.

1.2. Về nuôi con chung:

1.2.1. Anh Phạm Văn C và chị Bùi Thị T có ba con chung là con Phạm Thành Tr, sinh ngày 14 tháng 6 năm 1992, con Phạm Thị Ch, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1995 và con Phạm Ngọc Tn, sinh ngày 21 tháng 02 năm 2008. Ly hôn:

- Đối với con Phạm Thành Tr và con Phạm Thị Ch đều đã thành niên, có sức khỏe tốt, tự lập được cuộc sống, do đó, anh C và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đối với con Phạm Ngọc Tn: Chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng Tn. Anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con Tn cùng chị T số tiền là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/01 tháng (một tháng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 03 năm 2023 đến khi con Tn đủ 18 tuổi. Anh C có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Anh C và chị T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

1.3. Về chia tài sản chung: Anh Phạm Văn C và chị Bùi Thị T tự thỏa thuận phân chia, anh chị không đi vay và không cho ai vay nợ chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Phạm Văn C và chị Bùi Thị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh C, chị T đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai số 0001781 đề ngày 03 tháng 3 năm 2023 tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình sang thành lệ phí. Anh C, chị T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 35, quyển số 01/2014, ngày 09 tháng 7 năm 2014);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy Dương